

Số: 2542 /QĐ-UBND

Huế, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5091/TTr-SXD ngày 20 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 19 thủ tục hành chính (TTHC) được thay thế; 02 bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (Có Danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định; trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC sau khi Quyết định này được ký ban hành.

2. Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp và Ủy ban nhân dân cấp xã niêm yết, công khai và triển khai giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn được Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

1. Thay thế và bãi bỏ các TTHC tương ứng tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 19/06/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung về đơn giản hoá về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

2. Thay thế các TTHC tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 30/06/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công thương, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải Minh

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ, BÃI BỎ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**

(Kèm theo Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

1. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế:

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
I.	Thủ tục hành chính cấp tỉnh:							
1	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	- Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; - Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc đối	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban quản lý khu kinh tế, công nghiệp

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
					với các dự án nhóm C còn lại.			
2	1.013237	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	06 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Sở Xây dựng nếu được phân cấp, ủy quyền
3	1.013219	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về	11 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Sở Xây dựng nếu được phân cấp, ủy quyền

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
				hoạt động xây dựng.				
4	1.013217	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Sở Xây dựng nếu được phân cấp, ủy quyền
5	1.013222	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Sở Xây dựng nếu được phân cấp, ủy quyền

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
6	1.013224	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Sở Xây dựng nếu được phân cấp, ủy quyền
7	1.013236	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai	Cấp giấy phép xây dựng mới, có thời hạn đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
		đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.				
8	1.013231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh Hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
		trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.				
9	1.013238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, đổi với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đổi với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
		án)	cho công trình không theo tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)	cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.				
10	1.013230	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bru chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
			giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)					
11	1.013233	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng /theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
			đô thị/Dự án)					
12	1.013235	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bru chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
II. Thủ tục hành chính cấp xã:								
13	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	- Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; - Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp xã
14	1.013225	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp	Cấp giấy phép xây dựng mới, có thời hạn	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm	Theo quy định của Hội đồng	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	UBND cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
		IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	nhân dân	thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
15	1.013226	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	UBND cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
			đô thị/Dự án).					
16	1.013229	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, đổi với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đổi với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bru chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	UBND cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
			giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)					
17	1.013232	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (Công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (Công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/theo	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	UBND cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
			giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/dự án)					
18	1.013227	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (Công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bưu chính công ích; trực tuyến qua Công Dịch vụ công Quốc gia.	UBND cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
			tuyển/theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án					
19	1.013228	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/theo tuyển trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; qua dịch vụ Bru chính công ích; trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	UBND cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên TTHC thay thế	Căn cứ pháp lý	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện
			không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)					

2. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ:

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện
1	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh (1.013234)	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban quản lý khu kinh tế, công nghiệp.
2	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình (1.013223)	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	UBND thành phố, Sở Xây dựng

* **Ghi chú:** Các TTHC trong danh mục trên được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.